TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2026/QĐST- DS	*Quảng Ninh, ngày 08 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Hải Lê.

Thư ký phiên họp: Bà Lưu Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh tham gia phiên họp: Bà Trương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2026/TLST-VDS ngày 12 tháng 01 năm 2026 về việc *"Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2026/QĐST- VDS ngày 29 tháng 5 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: chị Hoàng Thị L, sinh năm 1977; nơi thường trú: tổ H, khu H, phường Q, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

2. Người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết: ông Hoàng Văn N (Làm), sinh năm 1946; nơi cư trú cuối cùng: tổ B, Đ, T, C, Quảng Ninh (nay là tổ H, khu H, phường Q, tỉnh Quảng Ninh); vắng mặt.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Hoàng Thị M, sinh năm 1972; nơi thường trú: tổ H, khu H, phường Q, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

- Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1975; nơi thường trú: tổ B, khu C, phường C, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

- Chị Hoàng Thị X, sinh năm 1970; nơi thường trú: đội F, xã H, thành phố Hải Phòng; vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu đề ngày 18/12/2025, trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại đơn xin giải quyết vắng mặt, chị Hoàng Thị L là người yêu cầu trình bày: bố chị là ông Hoàng Văn L1 (N), sinh năm 1946, là người Việt gốc H. Mẹ chị là bà Chung Thị T1 đã chết ngày 20/04/2014. Bố mẹ chị có 4 người con gồm chị và

các chị Hoàng Thị X (sinh năm 1970), Hoàng Thị M (sinh năm 1972), Hoàng Thị T (sinh năm 1975). Vào năm 1979, khi diễn ra chiến tranh biên giới phía Bắc, bố chị đã bỏ nhà đi đến nay không có tin tức gì. Khi bỏ đi, bố chị không nói gì với ai, bản thân chị mới 2 tuổi, các chị em chị đều còn nhỏ (chưa ai đủ 10 tuổi) nên không một ai trong gia đình biết lý do vì sao bố chị bỏ đi. Gia đình chị đã tìm kiếm khắp mọi nơi, đăng tin lên cơ quan báo chí và thông tin đại chúng cũng không có tin tức gì của bố chị. Từ năm 1979 đến nay, bố chị đã biệt tích 47 năm, không ai biết bố chị đi đâu, làm gì và không có tin tức xác thực là còn sống. Do vậy chị yêu cầu Toà án giải quyết, tuyên bố bố chị là ông Hoàng Văn L1 (N1) là đã chết theo Điều 71 của Bộ luật Dân sự. Ngày bố chị bỏ đi, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bố chị không có tài sản riêng để lại nên chị không đề nghị Toà án xem xét về vấn đề tài sản của bố chị.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Hoàng Thị X, Hoàng Thị M, Hoàng Thị T có quan điểm: bố các chị là ông Hoàng Văn L1 (Nàm) và mẹ các chị là bà Chung Thị T1 (mất năm 2014), bố mẹ chị chỉ có 04 người con gái, hiện cả 4 chị đều đã trưởng thành và có cuộc sống riêng. Bố các chị đã bỏ nhà đi từ năm 1979, đến nay không có tin tức gì. Khi bỏ đi, bố chị không nói gì với ai và các chị đều còn nhỏ nên không một ai trong gia đình biết lý do vì sao bố chị bỏ đi. Gia đình các chị đã bỏ nhiều công sức, tiền của và thời gian tìm kiếm bố các chị nhưng không có bất cứ thông tin hay tung tích gì của ông L1 (Nàm). Gia đình cũng đăng tin lên cơ quan báo chí và thông tin đại chúng nhưng cũng không có tin tức gì của bố chị. Không ai biết bố các chị đang ở đâu, đến nay cũng không có tin tức xác thực còn sống hay đã chết. Nay chị Hoàng Thị L yêu cầu Toà án tuyên bố bố các chị là ông Hoàng Văn L1 (Nàm) là đã chết, các chị đồng ý với yêu cầu của chị Hoàng Thị L. Ngoài ra, khi bố các chị bỏ đi, hoàn cảnh đất nước nói chung và hoàn cảnh gia đình các chị nói riêng rất khó khăn, nhà các chị 4 đứa trẻ con nheo nhóc nên bố các chị không có tài sản riêng để lại, các chị không đề nghị Toà án xem xét về vấn đề tài sản của bố các chị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên họp, thấy có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị L về việc tuyên bố ông Hoàng Văn L1 (Nàm) là đã chết, đề nghị Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng: ông Hoàng Văn N (Làm), sinh năm 1946 - người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết có nơi cư trú cuối cùng tại tổ B, Đ, T, C, Quảng Ninh (nay là

tổ H, khu H, phường Q, tỉnh Quảng Ninh) nên Toà án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh có thẩm quyền giải quyết yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo quy định tại khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 của Quốc Hội); điểm b khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 362 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: người yêu cầu giải quyết việc dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp nhưng đều có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu: căn cứ vào giấy khai sinh của chị Hoàng Thị L thể hiện: chị L là con đẻ của ông Hoàng Văn L1 (N) sinh năm 1946. Theo đơn yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ do chị L giao nộp thể hiện không có tin tức và không liên lạc được với ông L1 (Nàm) kể từ năm 1979. Cho đến nay gia đình cũng không có tin tức gì và cũng không liên lạc được với ông L1 (Nàm). Gia đình chị L cũng đã áp dụng mọi biện pháp để tìm kiếm ông L1 (Nàm) nhưng không có kết quả. Gia đình đã đăng trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm kiếm ông L1 (N) từ năm 2019 nhưng đến nay cũng không có thông tin gì, ông L1 (Nàm) không trở về và cũng không có tin tức xác thực là còn sống. Đối chiếu với quy định tại Điều 391 Bộ luật Tố tụng dân sự, thấy rằng chị L có đủ điều kiện để yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh tuyên bố ông Hoàng Văn L1 (Nàm) là đã chết.

Quá trình giải quyết đơn yêu cầu của chị Hoàng Thị L, Toà án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh đã tiến hành xác minh tại nơi cư trú cuối cùng của ông Hoàng Văn L1 (Nàm) thể hiện nội dung như sau:

- Ông Đỗ Xuân B, sinh năm 1946 hiện đang sinh sống tại địa chỉ tổ F, khu H, phường Q cung cấp thông tin: ông là hàng xóm của nhà ông Hoàng Văn L1 (Nàm), lúc đó nơi ông ở là tiểu khu Đ, C, Quảng Ninh. Ông L1 (Nàm) không phải người gốc Cẩm Phả, ông là người Hoa đến để sinh sống. Ông L1 (N) kết hôn với bà Chung Thị T1 rồi mới đến sinh sống cùng khu vực với ông. Ông L1 (N) và bà T1 có 04 người con là Hoàng Thị L, Hoàng Thị X, Hoàng Thị T và Hoàng Thị M. Ông L1 (Nàm) sinh sống đến khoảng năm 1978 – 1979 thì bỏ đi khỏi địa phương. Vợ con ông L1 (Nàm) đã bỏ nhiều công tìm kiếm nhưng không có kết quả. Từ khi ông L1 (Nàm) bỏ đi đến nay, không có bất cứ thông tin gì về ông L1 (Nàm).

- Ông Lục Thanh X1, sinh năm 1939 hiện đang sinh sống tại tổ A, khu H, phường Q, tỉnh Quảng Ninh cung cấp thông tin: ông biết ông Hoàng Văn L1 (Nàm) là do trước đây ông làm cùng với ông L1 (Nàm) tại mỏ đá nhà ông T2. Ông L1 (N) là người Hoa và là chồng của bà Chung Thị T1 (đã chết năm 2014), ông L1 và bà T1 có 4 người con gái. Việc ông L1 có 02 tên là "Làm" và "Nàm" là do nói ngọng và viết ngọng của mọi người. Năm 1979 ông L1 (N) đã bỏ đi mà không nói cho ai biết. Vợ con và những người sống xung quanh không biết lý do

ông L1 (Nàm) bỏ đi. Vợ con và hàng xóm đã bỏ nhiều công tìm kiếm ông L1 (Nàm) nhưng không có bất cứ tin tức gì. Từ năm 1979 đến nay, không thấy ông L1 (Nàm) quay trở về địa phương nữa, không một ai biết thông tin gì về ông L1 (Nàm), không ai biết ông đi đâu, làm gì và còn sống hay đã chết. Việc ông L1 (N) bỏ đi khỏi địa phương từ năm 1979, đến nay không có bất cứ thông tin gì là đúng sự thật nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu tuyên bố ông L1 (Nàm) là đã chết của gia đình ông L1 (Nàm)

- Bà Lục Thị Bích D, sinh năm 1953 hiện đang sinh sống tại tổ A, khu H, phường Q, tỉnh Quảng Ninh cung cấp thông tin: nhà bà ở gần nhà ông Hoàng Văn L1 (Nàm) nên bà biết ông L1 (N) là người Hoa và là chồng của bà Chung Thị T1 (đã chết khoảng năm 2014). Ông L1 và bà T1 có 4 người con gái, tất cả đã trưởng thành và có cuộc sống ổn định. Năm 1979 khi xảy ra chiến tranh với người Hoa, ông L1 (N) đã bỏ đi mà không nói cho ai biết. Vợ con và những người sống xung quanh không biết lý do ông L1 (Nàm) bỏ đi. Vợ con ông L1 (Nàm) đã bỏ nhiều công tìm kiếm nhưng không có bất cứ tin tức gì. Khi ông L1 (N) bỏ nhà ra đi, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, 4 con còn bé, bà T1 chỉ mò cua bắt ốc còn ông L1 (Nàm) làm ở mỏ đá. Từ năm 1979 đến nay, không thấy ông L1 (Nàm) quay trở về địa phương nữa.

- Tòa án nhân dân khu vực 3- Quảng Ninh phối hợp với Công an phường Q, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xác minh, kết quả thể hiện: qua rà soát kiểm tra dữ liệu dân cư trên hệ thống thấy không có thông tin của công dân Hoàng Văn L1 (N) sinh năm 1946, khu phố không có bất cứ thông tin gì về ông L1 (Nàm). Từ khi bỏ đi biệt tích đến thời điểm hiện tại, không thấy ông L1 (Nàm)) trở về địa phương, không có bất cứ thông tin gì về ông L1 (N) đang làm gì, ở đâu, còn sống hay đã chết.

Tòa án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết. Thông báo này được đăng trên B1, phát sóng trên Đ ba lần trong 03 ngày liên tiếp, đăng trên cổng thông tin điện tử của Toà án, UBND tỉnh Q. Tuy nhiên, hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên ông Hoàng Văn L1 (Nàm) không trở về và cũng không có thông tin xác thực là còn sống, như vậy có đủ căn cứ để tuyên bố ông Hoàng Văn L1 (Nàm) là đã chết.

Xét yêu cầu của chị L là có căn cứ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ việc. Đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự; Điều 391, Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thấy rằng yêu cầu của chị L và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là có căn cứ.

Không có thông tin và không liên lạc được với ông Hoàng Văn L1 (Nàm) từ năm 1979, đến nay không có tin tức xác thực gì về ông L1 (Nàm), căn cứ vào khoản 1 Điều 68, khoản 2 Điều 71 Bộ luật Dân sự Toà án xác định thời điểm ông Hoàng Văn L1 (Nàm) đã chết tính từ ngày 01/01/1985.

[3] Về lệ phí: chị Hoàng Thị L phải nộp lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: người yêu cầu, người bị yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 371, 372 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 của Quốc Hội); điểm b khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; Điều 371; Điều 372; Điều 391; Điều 392; Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 71 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Hoàng Thị L.

Tuyên bố: ông Hoàng Văn L1 (N), sinh năm 1946; nơi cư trú cuối cùng: tổ B, Đ, T, C, Quảng Ninh (nay là tổ H, khu H, phường Q, tỉnh Quảng Ninh) là đã chết. Ngày chết của ông Hoàng Văn L1 (Nàm) được xác định là ngày 01/01/1985.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Hoàng Văn L1 (Nàm) là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của ông Hoàng Văn L1 (Nàm) được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Hoàng Văn L1 (Nàm) được giải quyết theo quy định của pháp luật thừa kế.

2. Về lệ phí: chị Hoàng Thị L phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự đã nộp theo biên lai số 000011487757 ngày 08/01/2026 của Công ty cổ phần T3 và biên lai số 8 ngày 08/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Chị L đã nộp đủ lệ phí Tòa án sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: chị Hoàng Thị L, Hoàng Thị X, Hoàng Thị M, Hoàng Thị T vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định; người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết - ông Hoàng Văn L1 (Nàm) vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh được quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh được quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSNDKV3 – Quảng Ninh;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Hải Lê